

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
THÀNH PHỐ H

Bản án số: 215/2022/HS-ST

Ngày: 07/12/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ H

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hải

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Long  
2. Bà Bùi Thị Mai

**Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2022/HSST ngày 03/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 và Quyết định Hoàn phiên tòa số 33/2022/QĐ-HPT ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ngô Quốc H**, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi thường trú: Số xxx Y, phường Y, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Ngô Trọng T; Con bà Lưu Thị M; Vợ là: Âu Thị Thu H; có 03 con sinh năm 2013, 2016, 2019. Tiền án tiền sự: không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. ( Bị cáo có mặt tại phiên tòa ).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH K

Địa chỉ: Tầng xxx, Trung tâm thương mại tòa nhà C, xxx C, phường Q, quận C, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông L.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị Thanh H và ông Phạm Bá N - Giấy ủy quyền ngày 23/11/2022.

( Bà Hoàng Thị Thanh H, ông Phạm Bá N có mặt tại phiên tòa )

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Quốc H đăng ký thành lập Công ty C từ tháng 11 năm 2011, Công ty do H làm giám đốc chuyên kinh doanh mặt hàng phụ kiện cửa nhựa lõi thép. Trong quá trình kinh doanh, công ty thường xuyên nhập phụ kiện cửa cuốn nhãn hiệu Kinlong chính hãng về bán. Trong quá trình kinh doanh, H đã nảy sinh ý định nhập phụ kiện giả mang nhãn hiệu Kinlong để bán nhằm kiếm lời. Từ tháng 11 năm 2021, H đã nhập hàng gồm phụ kiện giả nhãn hiệu Kinlong để bán cùng các sản phẩm chính hãng khác. Khi khách hàng liên hệ mua sản phẩm, H tư vấn cho khách hàng loại phụ kiện giả hãng Kinlong với giá rẻ hơn, ai mua đơn thì H sẽ đến kho lấy cho khách. Mỗi lần nhập hàng, H cho trưng bày hàng chính hãng tại cửa hàng ở phường Y, quận H, thành phố H, còn số phụ kiện là hàng giả H cất giữ tại kho hàng ở xã H, huyện T, thành phố H.

Ngày 11/01/2022, Tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế công an thành phố H phối hợp Đội Quản lý thị trường số xxx, thành phố H kiểm tra hoạt động kinh doanh hàng hóa của Công ty C, địa chỉ: Số xxx Y, phường Y, quận H, thành phố H của Ngô Quốc H. Qua kiểm tra phát hiện Ngô Quốc H có dấu hiệu kinh doanh hàng giả là phụ kiện khóa cửa nhãn hiệu KINLONG nên Đội Quản lý thị trường số 17 bàn giao vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và nơi làm việc của Ngô Quốc H tại xxx Y, phường Y, quận H, H không phát hiện thu giữ hàng hóa gì; tiến hành khám xét kho chứa hàng của Ngô Quốc H tại địa chỉ tại khu nhà trọ B, Thôn H, xã H, huyện T, thành phố H, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H phát hiện, thu giữ 26 loại phụ kiện nhãn hiệu KINLONG, tổng số lượng 4.890 chiếc.

Quá trình điều tra, Công ty TNHH K đã cung cấp tài liệu liên quan đến đặc điểm, kết cấu, giá thành, đăng ký nhãn hiệu của các sản phẩm liên quan đến vụ việc và đề nghị xử lý Công ty Quốc H về hành vi buôn bán hàng giả.

Công ty K đã cung cấp 23/26 mẫu sản phẩm phụ kiện KINLONG chính hãng phục vụ công tác giám định. Ngày 12/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H đã trưng cầu giám định đối với 23 mẫu sản phẩm phụ kiện KINLONG (gồm 4.490 sản phẩm) thu giữ tại kho chứa hàng của Ngô Quốc H.

Tại Kết luận giám định số 1120 ngày 16/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà H kết luận: *“Chi tiết nhãn hiệu “KINLONG” trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A23 với chi tiết nhãn hiệu “KIN LONG” trên các mẫu so sánh tương ứng với ký hiệu từ M1 đến M23 không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu.”*

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ngày 05/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H ra Quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan cảnh sát điều tra công

an huyện T để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 18/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T tiếp nhận hồ sơ vụ án và điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T yêu cầu Công ty TNHH K cung cấp thêm 03 mẫu sản phẩm chính hãng để phục vụ công tác giám định. Công ty TNHH K đã cung cấp:

- Đối với 70 bản lề cửa đi gồm 46 chiếc có kích thước dài 15 cm và 24 chiếc có kích thước dài 19,5 cm. Công ty TNHH K cung cấp 02 mẫu sản phẩm bản lề cửa đi (Mã hàng: T - MJ06) kích thước dài 15 cm. Công ty TNHH K không sản xuất loại bản lề cửa đi kích thước dài 19,5 cm nên không có mẫu so sánh cung cấp cho Cơ quan điều tra.

- Đối với 260 tay nắm cửa đa điểm gồm 03 chiếc không có chi tiết nhãn hiệu KINLONG và 257 chiếc có chi tiết nhãn hiệu KINLONG (trong đó có 135 chiếc in chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài để khoảng 9,5 cm và 122 chiếc in chi tiết nhãn hiệu KINLONG ở mặt trong tay nắm, kích thước chiều dài để khoảng 8 cm). Công ty TNHH K cung cấp 02 mẫu tay nắm cửa đa điểm in chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài để khoảng 9,5 cm phục vụ giám định. Đối với 122 chiếc in chi tiết nhãn hiệu KINLONG ở mặt trong tay nắm, kích thước chiều dài để khoảng 8 cm, Công ty K không có mẫu so sánh cung cấp cho Cơ quan điều tra.

- Đối với 70 tay nắm Công ty TNHH K không có mẫu so sánh cung cấp cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T trưng cầu giám định đối với 257 tay nắm cửa đa điểm và 70 bản lề cửa đi thu giữ của Công ty Quốc H.

Tại bản Kết luận giám định số 6162/KLGĐ ngày 08/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H kết luận:

- Chi tiết nhãn hiệu "KINLONG" trên các mẫu cần giám định (135 tay nắm cửa đa điểm có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài khoảng 9,5 cm và 46 bản lề cửa đi có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài khoảng 15 cm) với chi tiết nhãn hiệu "KINLONG" trên các mẫu so sánh tương ứng không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu.

- Các mẫu cần giám định (122 tay nắm cửa đa điểm có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài khoảng 8 cm và 24 bản lề cửa đi có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài khoảng 19,5 cm) không có mẫu so sánh nên không tiến hành giám định.

Ngày 21/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã yêu cầu định giá tài sản đối với 26 loại phụ kiện KINLONG liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: *26 mã loại sản phẩm (4890 sản phẩm) là phụ kiện của nhãn hiệu Kin Long, mới 100% có giá trị: 306.239.400 đồng (ba trăm linh sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, bốn trăm đồng).*

Tại cơ quan điều tra, Ngô Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. H biết rõ những sản phẩm, phụ kiện bị thu giữ là hàng giả nhãn hiệu KINLONG nhưng do háo hức nên H mua hàng giả bán lại cho khách để kiếm lời. Việc H mua và bán hàng giả nhãn hiệu KINLONG do một mình H thực hiện. Từ tháng 11 năm 2021, H mua các loại phụ kiện giả nhãn hiệu KINLONG khoảng 3 - 4 lần và thanh toán bằng tiền mặt cho đối tượng bán phụ kiện giả. Khi có khách đặt mua phụ kiện KINLONG, H trực tiếp đến kho hoặc giao cho Đào Doãn T và Trần Quang M là nhân viên Công ty đến kho lấy hàng và đi giao cho khách mua. Toàn bộ việc bán những phụ kiện KINLONG giả đều không có hóa đơn, giấy tờ, H thu lời từ 3% đến 5% trên mỗi sản phẩm bán được. Từ tháng 11 năm 2021 đến khi bị phát hiện, H bán hàng giả xen lẫn hàng chính hãng và bán được một số phụ kiện KINLONG giả, thu lời từ việc bán phụ kiện giả khoảng 250.000 đồng đến 500.000 đồng.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định Ngô Quốc H có hành vi buôn bán 4.641 sản phẩm phụ kiện KINLONG giả, có tổng trị giá 286.954.607 đồng (*Hai trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn, sáu trăm linh bảy đồng*).

Đối với hành vi buôn bán hàng hóa KINLONG gồm 24 bản lề cửa đi, kích thước dài 19,5cm, có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, có trị giá là 3.386.328 đồng; 122 tay nắm cửa đa điểm, chiều dài 8 cm, có in chi tiết nhãn hiệu KINLONG ở mặt trong tay nắm, có trị giá là 10.111.970 đồng và 70 tay nắm cửa có in chi tiết nhãn hiệu KINLONG, có trị giá là 5.537.840 đồng (tổng trị giá là 19.036.138 đồng) và hành vi buôn bán hàng hóa không rõ nguồn gốc là 03 tay nắm cửa đa điểm không có chi tiết nhãn hiệu KINLONG có trị giá 248.655 đồng của Ngô Quốc Huy đã vi phạm vào điểm d khoản 1 điều 11, điểm c khoản 1 điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Đối với những hành vi vi phạm hành chính nêu trên của Ngô Quốc H, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính tổng mức phạt là 15.400.000 đồng; hình thức phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm 24 bản lề cửa đi, kích thước dài 19,5cm, có chi tiết nhãn hiệu KINLONG; 122 tay nắm cửa đa điểm, chiều dài 8 cm, có in chi tiết nhãn hiệu KINLONG ở mặt trong tay nắm và 03 tay nắm cửa đa điểm không có chi tiết nhãn hiệu KINLONG.

Quá trình điều tra đã xác định được những người đã mua sản phẩm giả nhãn hiệu Kinlong của Ngô Quốc H là anh Đinh Văn H (SN: 1990; HKTT: Thôn xxxb xã Y, Ý, N) và anh Nguyễn Thế H (SN: 1983; HKTT: Pxxx B K, P. Đ, H, H). Tại cơ quan điều tra, anh H và anh H thừa nhận có đặt mua một số loại phụ kiện KINLONG chính hãng của Ngô Quốc H và đã bán cho người không quen biết (*hiện chưa xác định được nhân thân người mua*). Tuy nhiên, anh H và anh H đều không biết các phụ kiện KINLONG đã mua của H là hàng giả, do đó cơ quan điều tra không xử lý. Đối với số hàng giả đã mua từ Ngô Quốc H, anh H và anh H đã bán cho người không quen biết nên không thu hồi được, anh H và anh H không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự.

Đối với Đào Doãn T, Trần Quang M là nhân viên được H thuê đi lấy và giao hàng cho khách, không biết việc H buôn bán phụ kiện KIN LONG giả nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Âu Thị Thu H là vợ của Ngô Quốc H, quá trình điều tra xác định chỉ H không tham gia vào việc kinh doanh của Công ty C và không biết H buôn bán phụ kiện KINLONG giả nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với các đối tượng đã bán các loại phụ kiện giả nhãn hiệu Kinlong cho Ngô Quốc H và những người đã mua các loại phụ kiện giả nhãn hiệu Kinlong từ H, anh H và anh H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của những đối tượng này nên cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS-TT ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Ngô Quốc H về tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Quốc H về tội Buôn bán hàng giả và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 192; điểm s, b, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Quốc H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về dân sự không giải quyết; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Truy thu số tiền 500.000 đồng là số tiền bị cáo thu lời bất chính; Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án.

**Tại phiên tòa**, bị cáo Ngô Quốc H thừa nhận cáo trạng của VKS truy tố bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện; vợ bị cáo không có nghề nghiệp hiện chuẩn bị sinh con thứ 4, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Công ty TNHH K cho rằng đã thống nhất thỏa thuận với bị cáo và đã nhận số tiền bồi thường 150.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì khác, nay đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/01/2022, tại địa chỉ khu nhà trọ B, thôn H, xã H, huyện T, thành phố H, Ngô Quốc H đã thực hiện hành vi cất giữ 26 loại phụ kiện cửa cuốn (gồm 4.641 sản phẩm) nhãn hiệu KINLONG giả, có tổng giá trị tương đương với trị giá hàng thật là 286.954.607 đồng với mục đích để buôn bán kiếm lời. Ngô Quốc H biết rõ những sản phẩm phụ kiện nhãn hiệu KinLong là giả nhưng do háo hức lợi nên H đã mua về để bán lại kiếm lời, quá trình buôn bán H đã bán lại hàng hóa giả này cho 2 người và đã thu lời bất chính 500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng giả” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, hàng hóa, sản xuất, thương mại, thuế của nhà nước, ngoài ra hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến nhãn hiệu hàng hóa, gây ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân tổ chức và môi trường đầu tư nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình khám xét tại cửa hàng số xxx Y, phường Y, quận H không phát hiện thu giữ hàng giả KinLong, bị cáo đã hợp tác với cơ quan điều tra để khai ra nơi bị cáo cất giấu hàng giả tại xã H, huyện T, thành phố

H nên xác định bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận với Công ty TNHH K do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi mới bán được số lượng hàng rất ít thu lợi bất chính khoảng 500.000 đồng, công ty TNHH K có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo buôn bán hàng giả là phụ kiện kim khí có tính nguy hiểm cho xã hội không cao; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo. Giao cho chính quyền và gia đình theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

[5] Về dân sự: Công ty TNHH K và bị cáo đã giải quyết xong, hội đồng xét xử không xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nhiều con còn nhỏ, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính 500.000 đồng, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 4641 sản phẩm phụ kiện giả nhãn hiệu KINLONG cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với hành vi buôn bán hàng hóa không rõ nguồn gốc Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền 15.400.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Đinh Văn H (SN: 1990; HKTT: Thôn xxxb xã Y, Ý, N) và anh Nguyễn Thế H (SN: 1983; HKTT: Pxxx B K, P. Đ, H, H) là những người đã mua sản phẩm giả nhãn hiệu Kinlong của Ngô Quốc H. Anh H và anh H thừa nhận có đặt mua một số loại phụ kiện KINLONG chính hãng của Ngô Quốc H và đã bán cho người không quen biết (*hiện chưa xác định được nhân thân người mua*). Tuy nhiên, anh H và anh H đều không biết các phụ kiện KINLONG đã mua của H là hàng giả. Do đó cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với số hàng giả đã mua từ Ngô Quốc H: Anh H và anh H đã bán cho người không quen biết nên không thu hồi được, anh H và anh H không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự nên không xét.

[11] Đối với Đào Doãn T, Trần Quang M là nhân viên được H thuê đi lấy và giao hàng cho khách, không biết việc H buôn bán phụ kiện KIN LONG giả nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với Âu Thị Thu H là vợ của Ngô Quốc H: Quá trình điều tra xác định chị H không tham gia vào việc kinh doanh của Công ty C và không biết H buôn bán phụ kiện KINLONG giả nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[13] Đối với các đối tượng đã bán các loại phụ kiện giả nhãn hiệu Kinlong cho Ngô Quốc H và những người đã mua các loại phụ kiện giả nhãn hiệu Kinlong từ H, anh H và anh H: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của những đối tượng này nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[14]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 192; điểm s, b, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc H **03** ( *Ba* ) năm tù về tội Buôn bán hàng giả nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **05** ( *Năm* ) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Quốc H cho UBND phường Y, quận H, thành phố H và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo Ngô Quốc H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 67 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.



*Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về dân sự:* Công ty TNHH K và bị cáo đã tự thỏa thuận giải quyết xong.

*Về biện pháp tư pháp:* Truy thu của bị cáo Ngô Quốc H số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng ) để sung công quỹ nhà nước.

*Xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm: 270 (hai trăm bảy mươi) bản lề chữ A – Mã: HC400A-14 được để trong 07 (bảy) thùng catton. 190 (một trăm chín mươi) bản lề cửa đi – Mã: T-MJ06 được để trong 01 (một) bao tải. 135 (một trăm ba mươi lăm) tay nắm cửa đa điểm có chi tiết nhãn hiệu KINLONG, kích thước chiều dài để khoảng 9,5 cm và 03 (ba) tay nắm cửa đa điểm không có chi tiết nhãn hiệu KINLONG được để trong 01 (một) túi nilong. 80 (tám mươi) tay nắm - Mã: CZS319-R\B\L30 được để trong 01 (một) bao tải. 75 (bảy mươi lăm) bản lề 3D – Mã: LHD60 được để trong 01 (một) bao tải. 80 (tám mươi) bản lề 3D - Mã: LHD90A được để trong 01 (một) bao tải. 46 (bốn mươi sáu) bản lề cửa đi có chi tiết nhãn hiệu KINLONG được để trong 01 (một) bao tải. 35 (ba mươi lăm) thanh chống sập - Mã: SC320-12 được để trong 01 (một) bao tải. 100 (một trăm) thanh chống sập – Mã: SC320-10 được để trong 01 (một) bao tải. 470 (bốn trăm bảy mươi) thanh chốt cánh phụ - Mã: MCX320A được để trong 01 (một) bao tải. 170 (một trăm bảy mươi) thanh chốt cánh phụ - Mã: SCX220A được để trong 01 (một) bao tải. 145 (một trăm bốn mươi lăm) tay nắm đơn điểm - Mã: LCZS770 được để trong 01 (một) bao tải. 145 (một trăm bốn mươi lăm) lõi khóa mở trong - Mã: KIL3047/T được để trong 01 (một) bao tải. 110 (một trăm mười) khóa sò - Mã: Y06A/II được để trong 01 (một) bao tải. 170 (một trăm bảy mươi) thanh chốt cánh phụ - Mã: SCX500A được để trong 01 (một) bao tải. 05 (năm) thân khóa đơn điểm - Mã: MSC28/II được để trong 01 (một) hộp catton. 15 (mười lăm) thân khóa đa điểm - Mã: MSC28/I được để trong 01 (một) hộp catton. 90 (chín mươi) tay nắm cửa đi - Mã: MZS20 được để trong 01 (một) bao tải. 520 (năm trăm hai mươi) bánh xe đơn - Mã: CL50G633K24L4J140K4 được để trong 01 (một) bao tải. 170 (một trăm bảy mươi) bánh xe đôi - Mã: LSL-2001B được để trong 01 (một) bao tải. 130 (một trăm ba mươi) chốt sập tự động - Mã: TLS121 được để trong 01 (một) hộp catton. 790 (bảy trăm chín mươi) thanh chuyên động - Mã LZDC01-600 được để trong 02 (hai) bao tải. 380 (ba trăm tám mươi) thanh chuyên động - Mã: LZDC01-1000 được để trong 01 (một) bao tải. 130 (một trăm ba mươi) thanh chuyên động - Mã: LZDC01-400 được để trong 01 (một) hộp catton. 220 (hai trăm hai mươi) thanh chuyên động - Mã: LZDC01-800 được để trong 01 (một) bao tải.

*(Vật chứng theo hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2022).*

Bị cáo Ngô Quốc H phải nộp 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng ) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo

phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Thi hành án dân sự quận huyện T;
- Sở tư pháp; UBND phường Y
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Hải**